TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày 20-4-2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phan Thị Khánh Phượng.
+ Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Vân-Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Võ Hồng Phương-Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 340/2022/TLST-DS, ngày 19/12/2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-DS ngày 01/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 58/2023/QĐST-DS ngày 31/3/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA.

Địa chỉ: 130 PĐL, phường 3, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Mỹ T; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á-Chi nhánh Quảng Ngãi-Phòng giao dịch Hùng Vương (Theo văn bản ủy quyền số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022).

Địa chỉ: Số 38 HV, phường NN, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Lê Hồng C, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 134/1 NT, tổ 6, phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Công B, sinh năm 1972, địa chỉ: Số 134/1 NT, tổ 6, phường QP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 17/10/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/12/2022 trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA bà Trần Thị Mỹ T trình bày:

Theo đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 14/11/2018 của bà Lê Hồng C (Bên vay), Bên vay và Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA - Chi nhánh Quảng Ngãi – Phòng giao dịch Hùng Vương(được gọi là Ngân hàng) đã ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay số: 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018, cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 30.000.000 đồng*(Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).*

- Thời hạn cho vay: 18 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay lần đầu.

- Mục đích vay vốn: Tiêu dùng.

- Phương thức trả nợ: Nợ gốc và lãi được bên vay trả góp thành 18 kỳ bằng nhau.

- Lãi suất cho vay: 10,8%/năm. Lãi suất tính theo dư nợ ban đầu trong hạn.

- Biện pháp đảm bảo: Không có tài sản đảm bảo(tín chấp).

Trong quá trình vay, bà Lê Hồng C chỉ trả được tổng số tiền như sau:

- Vốn: 19.016.852 đồng

- Lãi: 4.263.148 đồng

Tổng cộng: 23.280.000 đồng.

Do bà Lê Hồng C vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên từ ngày 31/12/2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến hết ngày 19/4/2023, bà Lê Hồng C còn nợ các khoản như sau:

- Gốc : 10.983.148 đồng.

- Lãi trong hạn: 4.860.000 đồng.

- Lãi quá hạn: 7.775.959 đồng.

Tổng cộng: 23.619.107 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Lê Hồng C trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A toàn bộ số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2023 là: 23.619.107 đồng.

Trong đó:

- Gốc : 10.983.148 đồng.

- Lãi trong hạn: 4.860.000 đồng.

- Lãi quá hạn: 7.775.959 đồng.

Và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/4/2023 cho đến khi bà Lê Hồng C trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018.

* Bị đơn bà Lê Hồng C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Công B không trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về những nội dung sau:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng.

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách tham gia tố tụng, việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử tại Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

+ Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

II. Về việc giải quyết vụ án.

Căn cứ khoản 4 Điều 91, 144, 147, khoản 1 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 117, 157, 274, 278, 280, khoản 8 Điều 292, 344, 345, 351, 352, 429, 463, 465, 466, 468, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, đề nghị:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA, buộc bà Lê Hồng C phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA số tiền tạm tính đến ngày 19/4/2023 là: 23.619.107 đồng.

Trong đó:

- Gốc : 10.983.148 đồng.

- Lãi trong hạn: 4.860.000 đồng.

- Lãi quá hạn: 7.775.959 đồng.

Và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/4/2023 cho đến khi bà Lê Hồng C trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018.

- Về án phí dân sự: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 568.816 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ A theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004326 ngày 19/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Lê Hồng C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Công B đã

được triệu tập hợp lệ nhưng họ vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung:

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA, thấy rằng:

Theo các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp, thì bà Lê Hồng C có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA số tiền 30.000.000 đồng tại Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018. Trong quá trình vay bà Lê Hồng C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc bà Lê Hồng C nhưng đến nay vẫn không trả nợ cho Ngân hàng. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng đã ký thì thời hạn trả nợ gốc và lãi được bên vay trả góp thành 18 kỳ bằng nhau nhưng bà Lê Hồng C không trả nợ đúng thời hạn quy định.

Do bà Lê Hồng C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định mục 9 của Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018 và vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á khởi kiện yêu cầu bà Lê Hồng C trả 23.619.107 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 10.983.148 đồng. Nợ lãi trong hạn: 4.860.000 đồng. Nợ lãi quá hạn: 7.775.959 đồng.

Và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/4/2023 cho đến khi bà Lê Hồng C trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018 là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA buộc bà Lê Hồng C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.180.955 đồng (23.619.107 đồng x 5%).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA số tiền tạm ứng án phí 568.816 đồng.

[4] Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 91, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, 465, 466, 468, khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA.

Buộc bà Lê Hồng C phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA toàn bộ số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 19/4/2023 (do tiền lãi vẫn đang tiếp tục phát sinh) là: 23.619.107 đồng (Hai mươi ba triệu, sáu trăm mười chín nghìn, một trăm lẻ bảy đồng).

Trong đó:

Nợ gốc: 10.983.148 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 4.860.000 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 7.775.959 đồng.

Và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/4/2023 cho đến khi bà Lê Hồng C trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay số 00551046/0131089901T18080 ngày 19 tháng 12 năm 2018 cho đến khi bà Lê Hồng C thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Lê Hồng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.180.955 đồng (Một triệu, một trăm tám mươi nghìn, chín trăm năm mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 568.816 đồng (Năm trăm sáu mươi tám nghìn, tám trăm mười sáu đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004326 ngày 19/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐA.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng